

Số:03/2019/QĐ - TA

T, ngày 05 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Đoàn Thị O
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị D

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên số 03/2019/QĐ-TA ngày 28/3/2019 đối với:

Họ và tên: Anh Nguyễn Văn M (tên gọi khác: C)

Giới tính: Nam

Sinh ngày 16/3/1990

CMND số: 121883275, ngày cấp: 09/5/2006, nơi cấp: CA tỉnh B.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: không

Trình độ văn hóa: 9/12

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh B.

Tiền án: không; Tiền sự : không.

Con ông Nguyễn Văn K và bà Vũ Thị H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Hồng Kh – Phó Trưởng phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, tỉnh B.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh B:* Bà Nguyễn Thị Ngh - Kiểm sát viên.

3. Những người khác: bà Vũ Thị H, sinh năm 1956 là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn M (có mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh B.

NHẬN THẤY:

Anh Nguyễn Văn M là người nghiện ma túy từ năm 2018 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại UBND xã Ng do nghiện ma túy theo quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018. Anh M đã chấp hành xong quyết định và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện T, tỉnh B cấp giấy chứng nhận số 15/GCN- UBND ngày 10 tháng 10 năm 2018.

Đến ngày 04 tháng 3 năm 2019, anh M lại tiếp tục sử dụng chất ma túy và bị phát hiện, được đưa đến Trạm y tế xã Ng để xét nghiệm. Kết quả xét nghiệm đã xác định anh Nguyễn Văn M có sử dụng ma túy tổng hợp.

Người bị đề nghị là anh Nguyễn Văn M có lời trình bày trong hồ sơ như sau: anh M thừa nhận đã nghiện ma túy từ năm 2018 và đã được áp dụng biện

pháp cai nghiện tại cộng đồng, gia đình và đã hoàn thành đợt cai nghiện này nhưng hiện nay vẫn chưa cai nghiện được mà tiếp tục sử dụng ma túy tổng hợp. Nay anh M nhận thấy hành vi sử dụng ma túy của bản thân là trái pháp luật nên anh hoàn toàn nhất trí với việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bản thân anh.

Tại phiên họp bà Vũ Thị H là mẹ đẻ của anh M trình bày: Anh M đã nhận được văn bản tổng đạt của Tòa án nhân dân huyện T nhưng do anh M sử dụng ma túy nên không có mặt tại phiên họp hôm nay được. Bà H thừa nhận lời trình bày của anh M trong hồ sơ là hoàn toàn đúng sự thật. Bà H cho biết từ khi hoàn thành cai nghiện tại cộng đồng đến nay anh M vẫn thường xuyên sử dụng ma túy mỗi ngày 300.000 đồng, gia đình và địa phương đã giáo dục, nhắc nhở và dùng nhiều biện pháp tâm lý, cách ly nhưng không đạt kết quả. Nay bà H nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T về việc đưa anh M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh B thời hạn 24 tháng.

Tại phiên họp hôm nay, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T trình bày về hành vi vi phạm, nhân thân của anh M và đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh M tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh B thời gian là 24 tháng.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T có ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Thẩm phán và việc chấp hành của Phòng lao động- Thương binh và xã hội huyện T là đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng đối với anh M.

XÉT THẤY:

Qua xem xét ý kiến của cơ quan đề nghị và đại diện Viện kiểm nhân dân huyện T thấy rằng:

* Về sự vắng mặt của anh Nguyễn Văn M: Tòa án nhân dân huyện T đã tổng đạt hợp lệ, trực tiếp cho anh Nguyễn Văn M. Tại phiên họp hôm nay, anh M vắng mặt nhưng không có lý do chính đáng, không do trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng nên Tòa án giải quyết vắng mặt anh Nguyễn Văn M theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

* Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, tỉnh B lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn M do nghiện ma túy, không tự cai nghiện. Nên Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

* Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Văn M lập ngày 08/3/2019 do anh M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 26/3/2019 Tòa án nhân dân huyện T thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

* Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thấy: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện đối với anh Nguyễn Văn M đã đầy đủ các tài liệu, phù hợp với Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

* Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T thấy: anh Nguyễn Văn M là người đã thành niên, biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, anh M đã bị UBND xã Ng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Ng theo quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 thời hạn là 03 tháng. Hết thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương, anh Nguyễn Văn M vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 08/3/2019 Trạm y tế xã Ng xác định anh M có nghiện ma túy (loại ma túy tổng hợp). Chứng tỏ Nguyễn Văn M là người khó có thể cai nghiện tại cộng đồng. Việc sử dụng ma túy của M là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, để M cai nghiện được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần chấp nhận đề nghị của Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T, tỉnh B và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đưa Nguyễn Văn M đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B với thời hạn là 24 tháng là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc Nguyễn Văn M đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tình tiết tăng nặng: Đối tượng Nguyễn Văn M đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và đã được cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định trên. Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 - Luật xử lý vi phạm hành chính, thì thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính là: "...trong thời hạn 2 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính...mà không tái phạm thì được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính...". Chưa hết thời hạn 02 năm đối tượng Nguyễn Văn M lại vi phạm do vậy đối tượng phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 2 Điều 19, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn M, sinh ngày 16/3/1990 (tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B, địa chỉ: số 95, đường Th, xã S, thành phố B).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Đối tượng Nguyễn Văn M vắng mặt có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T, tỉnh B, phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, tỉnh B.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Phòng LĐTBXH huyện T;
- Trung tâm GD-LĐXH tỉnh B;
- UBND xã Ng;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị O